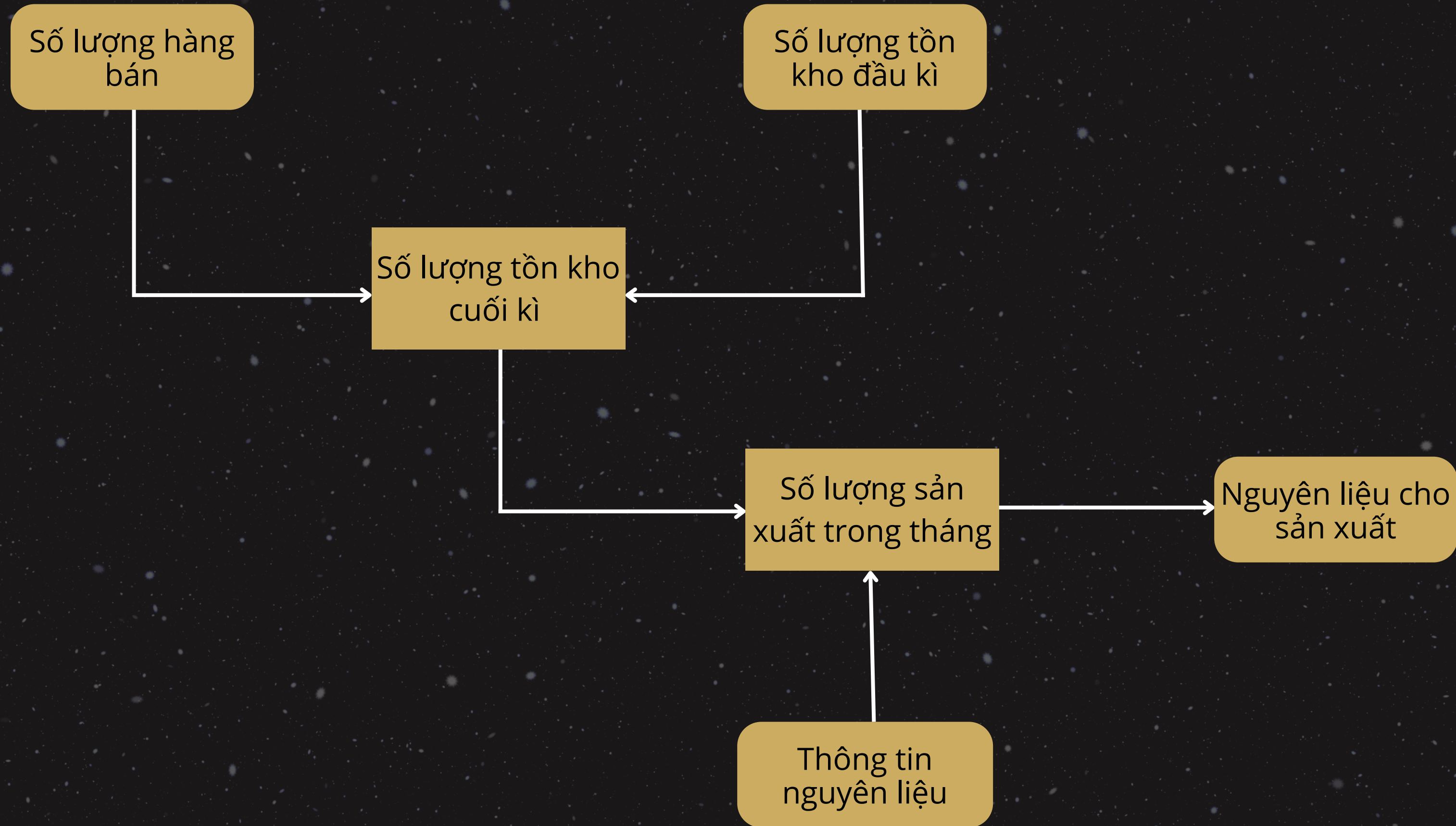


SCHF ROUND 2

Br0sb4h

Hà Anh Kiệt
Vũ Ngọc Yến
Lê Xuân Bảo Trung

Bước 1: Xác định số lượng hàng sản xuất



Bước 1: Xác định số lượng hàng sản xuất

- Xác định hàng tồn kho cuối tháng 1 cho thành phẩm thức ăn cho cá:

- Số lượng tồn kho đầu tháng 1: 8 (tấn)
- Số lượng tồn kho cuối tháng 1: x (tấn)
- Số lượng cần bán ra trong tháng 1: 16 (tấn)
- Shelf_life thành phẩm thức ăn cho cá: 60 (ngày)
- Số ngày tồn kho trung bình: 30 (ngày)

Như vậy:

- Số lượng tồn kho cuối tháng 1:
 - Inventory turnover = Inventory/Cost of sale * 60 do đó:
 $30 = (8 + x)/2/16 * 60 \Rightarrow x=8$ (tấn)
- Số lượng sản xuất tháng 1: Số lượng tồn kho cuối tháng 1 + Số lượng bán ra tháng 1 - Số lượng tồn kho đầu kì tháng 1 = $8 + 16 - 8 = 16$ (tấn)
- Tương tự với thành phẩm thức ăn cho heo. Vậy số lượng thành phẩm thức ăn cho cá và thức ăn cho heo cần sản xuất lần lượt là: 16 (tấn) và 22 (tấn).
- Nguyên liệu cần cho sản xuất tháng 1 = Số lượng sản xuất * Thông tin nguyên liệu

Bước 2: Tìm cumsum supply theo nguyên liệu



Bước 2: Tìm cumsum supply theo nguyên liệu

- Xác định **real_supply** theo nguyên liệu:
 - Tạo cột 'begin_date' và 'last_date'
 - Nếu 'HSD' < 'last_date':
 - **real_supply** cho nguyên liệu là giá trị nhỏ hơn giữa: số lượng nguyên liệu sử dụng nếu tính theo HSD và số lượng nguyên liệu
 - Nếu 'HSD' > 'last_date':
 - **real_supply** cho nguyên liệu cho là số lượng nguyên liệu
- Xác định **Cumsum supply** theo nguyên liệu:

Bước 3: Tìm picking theo nguyên liệu

Số lượng Picking
theo nguyên liệu

Cumsum supply
theo nguyên liệu

Bước 4: Tìm ngày nhập kho cho nguyên liệu

Kết quả nguyên
liệu với ngày
nhập kho

Bước 5: Xuất file

Picking
hàng trong
tháng

Tồn kho
cuối tháng

Đặt hàng
trong tháng

Brøsb4h

THANK
YOU

